

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 02-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Hậu

Bà Trần Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S; (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/01/1990 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu B, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện nay: Khu G, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quý M (đã chết) và bà Ngụy Thị T; vợ: Hoàng Thị V (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án cụ thể: Tại bản án số 27/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, xử phạt 01 năm 08 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); nhân thân: Tại bản án số: 37/2009/HSST ngày 14/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, xử phạt 07 năm tù về Tội cố ý gây thương tích, số tiền phải bồi thường là 5.000.000 đồng đã thi hành xong (đã được xóa án tích), chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/4/2022, tạm giam từ ngày 02/5/2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Ngụy Thị T, sinh năm 1964; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu B, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện nay: Khu G, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vi Văn H, sinh năm 1982; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Quang N, sinh năm 1988; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/4/2022, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, phối hợp với Công an thị trấn Đồng Đăng làm nhiệm vụ tại khu T, thị trấn D, huyện L, phát hiện 01 nam thanh niên đi xe mô tô biển kiểm soát 12X1 038.10 tại khu vực O, khu T, thị trấn D, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì đối tượng vớt 01 gói giấy màu trắng xuống đất, Tổ công tác yêu cầu nam thanh niên nhặt lên và nam thanh niên khai nhận: Họ tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú: Khu B, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, chỗ ở hiện nay: Khu G, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Qua kiểm tra gói giấy của Nguyễn Văn S bên trong có 03 (ba) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong các gói giấy có chất bột màu trắng, nghi là ma túy Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt quả tang, đồng thời đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc để làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 (ba) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong các gói giấy có chất bột màu trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 12X1 - 038.10 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Relme C2 màu xanh đã qua sử dụng. Số imei 1: 869539040319557, imei 2: 869539040319540; 01 (một) chứng minh nhân dân số 082075580 mang tên Nguyễn Văn S.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn S thu giữ: 17 (mười bảy) gói giấy màu trắng có dòng kẻ đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine tại phòng ngủ của Nguyễn Văn S.

Kết luận giám định số:152/KL-KTHS kết luận: Phong bì Quả tang: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất mua túy Heroine, có khối lượng 0,109 gam (đã trừ bì); phong bì ghi khám xét Nguyễn Văn S: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất mua túy Heroine, có tổng khối lượng 0,697 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn S khai nhận: Nguyễn Văn S nghiện ma túy Heroin từ năm 2018 cho đến nay, khoảng tháng tư năm 2022 Nguyễn Văn S nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Thông qua những người nghiện ma túy, Nguyễn Văn S biết ở khu vực mốc E, khu Q, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn có một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ, tên, địa chỉ) bán ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 28/4/2022, Nguyễn Văn S đến địa chỉ trên gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi này mua 02 (hai) gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng và bán lại cho một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ họ, tên, địa chỉ) tại O, khu T, thị trấn D, huyện L 02 (hai) gói ma túy trên với giá 240.000 đồng. Đến

khoảng 07 giờ sáng ngày 29/4/2022, Nguyễn Văn S tiếp tục đi xe mô tô biển kiểm soát 12X1 038.10 đến khu vực mốc E, khu Q, thị trấn D gặp người đàn ông trên mua 1.600.000 đồng tiền ma túy Heroine, người đàn ông này đưa cho Nguyễn Văn S 01 (một) gói ma túy Heroine, sáu đó Nguyễn Văn S đem về phòng trọ tại Khu G, thị trấn D, huyện L chia thành 20 (hai mươi) gói nhỏ ma túy. Mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12X1 038.10 đến khu vực O, khu T, thị trấn D, huyện L rồi mang theo 03 (ba) gói ma túy Heroine để tìm người nghiện có nhu cầu thì bán (số ma túy còn lại là 17 gói, Nguyễn Văn S để ở phòng trọ) khi đang đi trên đường chưa kịp bán thì Nguyễn Văn S bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 04/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Ngụy Thị T khai: Tôi là mẹ của bị cáo Nguyễn Văn S, tôi có chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 12X1-03810 là tài sản của tôi, do tôi bỏ tiền ra mua để làm phương tiện đi lại, chiếc xe máy này tôi cũng chưa sang tên đổi chủ vẫn mang tên chủ cũ. Do thấy hoàn cảnh của con trai khó khăn, đi làm phụ hồ ở xa nên tôi đã cho con tôi mượn để phục vụ đi lại, tôi không biết con tôi dùng chiếc xe máy của tôi đi mua bán trái phép chất ma túy. Tôi đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho tôi chiếc xe này để phục vụ sinh hoạt đi lại của gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 0,109 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 03 (ba) gói giấy được đựng trong 01 (một) phong bì ghi "QUẢ TANG" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và 0,687 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 17 (mười bảy) gói giấy được đựng trong 01 (một) phong bì ghi "KHÁM XÉT NGUYỄN VĂN S" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME C2 màu xanh, có số IMEI1: 8695390403; IMEI2:869539040319540 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn S, do không liên quan đến việc phạm tội;

- Trả lại cho bà Ngụy Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HonDa Dream biển kiểm soát 12X1-03810, xác định đây là tài sản của bà Ngụy Thị T cho bị cáo mượn đi lại, bà Ngụy Thị T không biết việc bị cáo dùng chiếc xe máy của bà đi mua bán trái phép chất ma túy;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn S đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 240.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn S do bán ma túy ngày 28/4/2022.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi bán ma túy Nguyễn Văn S tại khu vực mố E, thuộc khu Q, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và người đàn ông khoảng 30 tuổi mua ma túy của Nguyễn Văn S tại O, thuộc khu T, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, do không rõ họ, tên, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với nội dung bản luận tội, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến anh Nguyễn Quang N. Xét thấy, người chứng kiến đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ, việc vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến theo Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/4/2022, bị cáo Nguyễn Văn S bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật là 03 (ba) gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy là chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy Heroine, có khối lượng 0,109 gam và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Văn S thu giữ: 17 (mười bảy) gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy là chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy Heroine có khối lượng 0,697 gam. Tổng số ma túy Heroine của bị cáo Nguyễn Văn S có khối lượng là 0,806 gam, bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận số ma túy trên mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho những người nghiện để kiếm lời, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra vào ngày 28/4/2022, bị cáo Nguyễn Văn S sau khi mua 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng đã bán lại cho người khác 02 (hai) gói ma túy này với giá 240.000 đồng. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn S phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người, suy giảm giống nòi dân tộc. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nổi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án nên có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy:

[11] Đối với 0,109 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 03 (ba) gói giấy được đựng trong 01 (một) phong bì ghi "QUẢ TANG" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và 0,687 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 17 (mười bảy) gói giấy được đựng trong 01 (một) phong bì ghi "KHÁM XÉT NGUYỄN VĂN S" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME C2 màu xanh, có số IMEI1: 8695390403; IMEI2:869539040319540 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn S, đây là tài sản không quan đến việc phạm tội và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn S, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S.

[13] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Drem biển kiểm soát 12X1-03810 cũ đã qua sử dụng. Số khung: C100MNE0098753, số máy: C100MN0098753. Xác định là tài sản của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Ngụy Thị T cho bị cáo mượn đi lại, bà Ngụy Thị T không biết việc bị cáo dùng chiếc xe máy của bà đi mua bán trái phép chất ma túy. Trả lại cho bà Ngụy Thị T.

[14] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi bán ma túy Nguyễn Văn S tại khu vực mốc 06, thuộc khu Nam Quan, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao, tỉnh Lạng và người đàn ông khoảng 30 tuổi mua ma túy Nguyễn Văn S tại O, thuộc khu T, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, không rõ họ, tên, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Các biện pháp tư pháp: Bị cáo có thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần truy thu của bị cáo Nguyễn Văn S 240.000 đồng để vào sung ngân sách Nhà nước.

[16] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[18] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/4/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 0,109 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 03 (ba) gói giấy được đựng trong 01 (một) phong bì ghi "QUẢ TANG" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và 0,687 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 17 (mười bảy) gói giấy được đựng trong 01 (một) phong bì ghi "KHÁM XÉT NGUYỄN VĂN S" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới;

3.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME C2 màu xanh, có số IMEI1: 8695390403; IMEI2:869539040319540 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn S và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn S;

3.3. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 12X1-03810 cũ đã qua sử dụng. Số khung: C100MNE0098753, số máy: C100MN0098753.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Các biện pháp tư pháp: Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn S.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt báo cho biết có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b);
- Người có QL&NVLQ (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà